

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 9 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ/BKHHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Văn bản số 3003/BKHHCN-TĐC ngày 25/09/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

Căn cứ Văn bản số 8869/VPCP-KSTT ngày 04/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 56/TTr-SKHHCN ngày 11/9/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024 (Có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Kạn có trách nhiệm chủ trì triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch nêu tại Điều 1 Quyết định này theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có tên trong danh sách kiểm tra (tại biểu danh sách kèm theo Quyết định này) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- NCTH;
- Lưu: VT, H<sub>1</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nông Quang Nhất**

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

## I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Đánh giá việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

### 2. Yêu cầu

- Kiểm tra 100% các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc đối tượng phải áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, trong đó kiểm tra trực tiếp 1/3 số cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Triển khai kiểm tra đúng quy định; các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra phối hợp với Đoàn kiểm tra thực hiện các nội dung theo yêu cầu.

## II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

Các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thuộc đối tượng phải áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 được quy định tại điểm b, c khoản 1, Điều 2 Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

### III. NỘI DUNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC, KINH PHÍ KIỂM TRA

#### 1. Nội dung kiểm tra

1.1. Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (theo Điều 36 của Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ); Công văn số 3003/BKHCN-TĐC ngày 25/09/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

a) Phạm vi áp dụng (bao gồm tài liệu chung của hệ thống và hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan theo Quyết định số 101/QĐ/BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương).

b) Hoạt động phổ biến, hướng dẫn việc áp dụng tài liệu hệ thống, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

c) Sự tuân thủ của cơ quan đối với tất cả các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 gồm: Mô hình Hệ thống quản lý chất lượng, chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng, hướng dẫn, quy trình, quy định có liên quan;

d) Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc (kiểm tra các hồ sơ giải quyết công việc gắn với các quy trình đã xây dựng thuộc hệ thống quản lý chất lượng);

đ) Hoạt động xem xét của lãnh đạo; hoạt động đánh giá nội bộ; hoạt động thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp (kiểm tra việc thực hiện theo quy định của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015);

e) Hoạt động xử lý các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (nếu có);

g) Hoạt động cải tiến trong Hệ thống quản lý chất lượng.

1.2. Kiểm tra việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg:

a) Việc bảo đảm sự tham gia của lãnh đạo, đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

b) Xác nhận hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng;

c) Việc công bố (*công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng*); niêm yết và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có) đối với Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 và thông báo bằng văn bản đến đơn vị chủ trì để theo dõi, tổng hợp;

d) Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng;

đ) Việc lựa chọn tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có).

1.3. Đánh giá thuận lợi, khó khăn.

1.4. Nguyên nhân, các giải pháp khắc phục.

1.5. Kiến nghị và đề xuất.

## **2. Hình thức kiểm tra**

- Kiểm tra trực tiếp tại trụ sở đối với 11 đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện.

- Kiểm tra thông qua báo cáo, hồ sơ đối với 22 đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện.

Các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ, báo cáo theo nội dung nêu tại mục 1, phần III Kế hoạch này về Sở Khoa học và Công nghệ.

*(Có danh sách kèm theo)*

## **3. Thời gian kiểm tra:**

- Đối với các đơn vị kiểm tra trực tiếp: Tổ chức kiểm tra vào tháng 9, 10, 11 năm 2024.

+ Sở, ban, ngành, chi cục cấp tỉnh: 01 ngày/01 đơn vị.

+ UBND huyện, thành phố: 02 ngày/01 đơn vị.

*(Lịch kiểm tra do Đoàn kiểm tra thông báo)*

- Đối với các đơn vị kiểm tra qua báo cáo: gửi báo cáo, hồ sơ trước ngày 15/12/2024.

## **4. Thành phần đoàn kiểm tra**

- Thuê chuyên gia đánh giá của tổ chức chứng nhận để phối hợp kiểm tra (Theo quy định tại Điều 40 của Thông tư số 26/2014/TT-BKHHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ): 01 người.

- Sở Khoa học và Công nghệ: 03 người.

## **5. Kinh phí kiểm tra**

Kinh phí kiểm tra từ nguồn kinh phí đã được UBND tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ năm 2024.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; phối hợp với chuyên gia tiến hành kiểm tra theo đúng Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả kiểm tra theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 năm 2024 theo các nội dung nêu tại Mục 1, phần III Kế hoạch này, trong đó:

2.1. Các cơ quan, đơn vị kiểm tra theo hình thức trực tiếp chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, tài liệu và bố trí thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra theo thời gian thông báo của Đoàn kiểm tra.

2.2. Các đơn vị kiểm tra theo hình thức thông qua báo cáo thực hiện theo nội dung nêu tại Mục 2, 3 phần III Kế hoạch này.

Trên đây là nội dung Kế hoạch kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh đến UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết./.

## DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ KIỂM TRA NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày        tháng 9 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Đơn vị chịu sự kiểm tra	Đơn vị thực hiện kiểm tra	Đơn vị phối hợp	Hình thức kiểm tra	
				Tại trụ sở cơ quan, đơn vị	Thông qua hồ sơ và báo cáo
1.	UBND huyện Ba Bể	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ chức chứng nhận	X	
2.	Ban Quản lý các khu Công nghiệp			X	
3.	UBND huyện Chợ Mới			X	
4.	Sở Công Thương			X	
5.	Thanh tra tỉnh			X	
6.	Sở Nông nghiệp và PTNT			X	
7.	Chi cục Kiểm lâm			X	
8.	UBND thành phố Bắc Kạn			X	
9.	Ban Dân tộc			X	
10.	Văn phòng UBND tỉnh			X	
11.	Sở Khoa học và Công nghệ			X	
12.	Sở Nội vụ				X
13.	Sở Thông tin và Truyền thông				X
14.	Sở Y tế				X
15.	Sở Tư pháp				X
16.	Sở Xây dựng				X
17.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch				X
18.	Sở Kế hoạch và Đầu tư				X
19.	Sở Giao thông Vận tải				X
20.	Sở Tài nguyên và Môi trường				X
21.	Sở Giáo dục và Đào tạo				X

22.	Sở Tài chính				X
23.	Sở Lao động - TB&XH				X
24.	Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình				X
25.	Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng				X
26.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y				X
27.	Chi cục Phát triển nông thôn				X
28.	Chi cục Thủy lợi				X
29.	UBND huyện Chợ Đồn				X
30.	UBND huyện Na Rì				X
31.	UBND huyện Ngân Sơn				X
32.	UBND huyện Pác Nặm				X
33.	UBND huyện Bạch Thông				X
34.	UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh				X